

Phim X-quang đã tải lên

Ngày sinh: 01/01/2005 (20Y)
Giới tính: Nam
Ngày: 22/04/2025
kVp: 74.00
mA: 12.00
DAP: 1.238 dGy cm²



Quá trình tư duy tổng thể của AI

1

Quan sát tổng thể ban đầu

Xem xét chất lượng hình ảnh toàn cảnh, phạm vi chụp và đánh giá chung về tình trạng xương hàm trên, xương hàm dưới, các khớp thái dương hàm và toàn bộ các răng hiện diện.

2

Kiểm tra răng khôn (Răng số 18, 28, 38, 48)

Tập trung vào vùng răng cối thứ ba ở cả bốn góc hàm. Đánh giá sự hiện diện, vị trí, hướng mọc và tình trạng phát triển của răng khôn. Phát hiện các dấu hiệu cho thấy răng mọc ngầm hoàn toàn, mọc kẹt một phần hoặc có hướng mọc bất thường có thể gây ảnh hưởng đến răng lân cận hoặc cấu trúc xung quanh.

3

Kiểm tra răng cối lớn (Răng số 16, 26) tìm sâu răng kẽ

Kiểm tra cẩn thận các răng cối lớn ở hàm trên và hàm dưới. Đặc biệt chú ý đến các mặt kẽ giữa các răng, nơi sâu răng thường khó phát hiện qua khám lâm sàng. Tìm kiếm các vùng giảm mật độ cản quang (vùng tối hơn) ở mặt xa của răng số 16 và mặt xa của răng số 26, gợi ý nghi ngờ có tổn thương sâu răng.

4

Đánh giá các cấu trúc khác (nếu cần)

Nhanh chóng kiểm tra các cấu trúc khác như xoang hàm, ống thần kinh răng dưới, và các tổn thương xương bất thường khác (nếu có) trên phim.

5

Tổng hợp và kết luận

Kết nối các quan sát trên hình ảnh X-quang với các chẩn đoán đã được cung cấp: Xác nhận tình trạng mọc ngầm/mọc kẹt của cả bốn răng khôn (18, 28, 38, 48) dựa trên vị trí và sự chôn vùi trong xương. Xác định các vùng giảm cản quang nghi ngờ là sâu răng kẽ ở mặt xa răng 16 và 26. Đưa ra kết luận chẩn đoán cuối cùng dựa trên bằng chứng hình ảnh.

Kết quả chẩn đoán chi tiết

Đánh giá Rủi ro Tổng thể:

Bệnh nhân có nguy cơ trung bình đến cao liên quan đến răng khôn mọc ngầm và các biến chứng tiềm ẩn. Có dấu hiệu nghi ngờ sâu răng kẽ ở mức độ nhẹ đến trung bình, cần kiểm tra thêm. Nguy cơ nha chu hiện tại thấp.

⚠️ Moderate: Tình trạng răng khôn mọc ngầm hoặc mọc kẹt.

Vị trí: Răng số 18, Răng số 28, Răng số 38, Răng số 48

Độ tin cậy của AI: 🔒 High

Chi tiết kỹ thuật:

Răng 18 và 28 mọc ngầm ở hàm trên. Răng 38 mọc ngầm ở hàm dưới bên trái, chân răng gần hoặc tiếp xúc với ống dây thần kinh hàm dưới. Răng 48 mọc ngầm ở hàm dưới bên phải, có thể mọc kẹt hoặc thẳng.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Hình ảnh răng nằm dưới mặt phẳng nhai
- Không mọc hoàn toàn
- Góc mọc bất thường
- Liên quan gần với ống dây thần kinh hàm dưới (răng 38)

Tiền lượng (nếu điều trị):

Tốt, loại bỏ nguy cơ biến chứng như viêm nhiễm, sâu răng răng 7, tiêu chân răng hoặc tổn thương thần kinh (nếu phẫu thuật thành công).

Tiền lượng (nếu không điều trị):

Kém, nguy cơ cao bị viêm quanh thân răng, sâu răng răng bên cạnh (răng 7), u nang hoặc tổn thương dây thần kinh hàm dưới (đặc biệt răng 38) trong tương lai.

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị

✓ Mild: Nghi ngờ sâu răng kẽ.

Vị trí: Mặt xa răng số 16, Mặt xa răng số 26

Độ tin cậy của AI: 🔒 Medium

Chi tiết kỹ thuật:

Cần khám lâm sàng và chụp X-quang cắn cánh (bitewing) để xác nhận và đánh giá chính xác mức độ tổn thương sâu răng kẽ tại các vị trí này.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Vùng thấu quang ở mặt kẽ sát điểm tiếp xúc

Tiền lượng (nếu điều trị):

Tốt, ngăn chặn sự tiến triển của sâu răng.

Tiền lượng (nếu không điều trị):

Kém, sâu răng có thể tiến triển vào tủy, dẫn đến viêm tủy, áp xe và có thể mất răng.

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị